

Phụ lục

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP NĂM 2023 (TRƯỚC SÁP NHẬP)

(Kèm theo Báo cáo số 44 /BC-UBND, ngày 04 / 8 /2025 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn)

		NĂM 2023 (ĐẾN NGÀY 31/12/2023)																							
TT	Sự nghiệp	Tổng số lượng DVSN CL	Số người làm việc			Nguồn thu của đơn vị (triệu đồng)								Huy động vốn (triệu đồng)					Tổng kinh phí chi trả thu nhập tăng thêm (triệu đồng)	Trích lập các Quỹ (triệu đồng)					
			Tổng số người làm việc	Trong đó: số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao	Tổng quỹ lương ngạch bậc, chức vụ, các khoản PC (triệu đồng)	Tổng nguồn tài chính của đơn vị	Nguồn thu phí			Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp và nguồn thu khác*	Nguồn NSNN cấp			Tổng số	Vốn vay tín dụng ưu đãi của Nhà nước	Vốn vay của các tổ chức tín dụng	Huy động vốn của viên chức trong đơn vị	Vốn LDLK với các đơn vị khác		Tổng cộng	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Quỹ dự phòng ổn định thu nhập	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Quỹ khác (nếu có)	
							Tổng số thu phí	Số nộp NSNN	Số được để lại chi		Tổng số	Chi thường g xuyên giao tự chủ	Chi thường xuyên không giao tự chủ												NSNN đặt hàng, hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ SNC
	TỔNG SỐ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
IV	Đơn vị do Nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên (nhóm 4)																								
1	Lĩnh vực Giáo dục - đào tạo	6	201	204	25.226	-	-	-	-	-	30.097	-	30.097												
-	Trường Mầm non xã Đắk kroong	1	27	27	2.850	-			-		3.446		3.446												
-	Trường TH xã Đắk Kroong	1	41	42	5.216						5.925		5.925												
-	Trường THCS xã Đắk Kroong	1	27	29	3.874	-			-		4.390		4.390												
-	Trường Mầm non xã Đắk Môn	1	30	30	3.104						3.523		3.523												
-	Trường Tiểu học Đak Môn	1	47	47	6.732						8.480		8.480												
-	Trường THCS Đak Môn	1	29	29	3.450						4.333		4.333												

Ghi chú:

Cột 9: Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp và nguồn thu khác xác định theo đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính

Cột 5 = Cột (8) + (9) + (10)

Cột 14 = Cột (15) + (16) + (17) +

(18)

Cột 20 = Cột (21) + (22) + (23) +

(24)